LÁ THƯ MỤC VỤ

Hồn tôi đấy: căn trường nho nhỏ
Nước vôi xanh, bờ cỏ tươi non…
… Trưa im im đến não nùng
Tôi ngờ trống học trong lòng trưa vang.

Tôi trích hai câu đầu và hai câu cuối của bài thơ «Trưa Vắng» của thi sĩ Hồ Dzếnh trên đây vì tôi chợt «nhớ» lại nó khi muốn mở đầu lá thư này. Bài thơ này đã tạo cho tôi một cảm xúc thật mãnh liệt khi lần đầu tiên đọc nó. Câu cuối mở ra một liên tưởng xa xôi lâng lâng, gợi cho tôi nhớ đến tiếng trống trường thuở còn là học sinh ở trường tiểu học của Giáo Xứ Dục Mỹ, Ninh Hòa, Khánh Hòa khi xưa. Sở dĩ bài thơ chạm đến tâm hồn tôi vì thuở ấu thơ của tôi có rất nhiều kỷ niệm đẹp và thần tiên ở ngôi trường này. Tiếng trống học vẫn mãi vang lên trong lòng mỗi khi nhớ lại. Thực ra, ngôi trường và tiếng trống chỉ là cái cái cớ, cái mà thi sĩ Hồ Dzếnh hay tôi cảm thấy nhớ đó chính là bạn bè thuở ấu thơ, bạn học cũ, thày xưa...những người muôn năm cũ, những người đã để lại trong chúng ta những ký ức ngọt ngào.

Nỗi nhớ đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống của chúng ta, nếu chúng ta bị mất trí nhớ chúng ta sẽ không còn biết mình là ai vì không còn một nối kết nào với quá khứ. Tuy nỗi nhớ quan trọng như vậy nhưng hầu hết mọi người chúng ta đều không thực sự hiểu rõ về nó. Tại sao ta lại cảm thấy nhớ ai đó? Nhớ một người chứng tỏ rằng ta rất cần họ trong cuộc sống của mình. Sự quan trọng của họ đối với ta khiến ta không thể chịu được sự vắng mặt của họ và luôn thấy nhớ mong họ. Vì thế bài hát của sơ Trầm Hương diễn tả thật tuyệt vời điều này: *Ngày không còn mẹ con mới hiểu lòng mẹ bao la. Vầng trăng khuất đi con mới hiểu thế nào là đêm tối… Ngày không còn mẹ con mới hiểu ngọt ngào lời ru. Đời bao lắng lo con thấy cần những bàn tay nâng đỡ...*

Không chỉ có con người chúng ta mới nhớ nhau, Thiên Chúa cũng nhớ chúng ta nữa. Chúng ta có thương ai chúng ta mới nhớ đến người ấy. Vì thương nên nhớ và vì nhớ nên thương. Thiên Chúa thương chúng ta nên Ngài luôn nhớ đến chúng ta: *«Xin Ngài nhớ đến con bởi lòng thương dân Ngài»* (Tv 106:4). Và vì Ngài thương dân Ngài nên đã chọn cô thôn nữ nghèo để cưu mang Đấng Cứu Thế: *«Vì Người nhớ lại lòng thương xót dành cho tổ phụ Abraham»* (Lc 1:54) Vì để *«trọn bề nhân nghĩa với tổ tiên và nhớ lại lời xưa giao ước»* (Lc 1:72).

Trong bài Phúc Âm Chúa Nhật tuần này, "người trộm lành" sau khi chứng kiến thái độ của dân chúng đi theo trên đường thập giá khóc thương Ngài, và khi nhìn thấy Ngài cầu nguyện cho kẻ làm hại mình, cũng như khi Ngài có thái độ bình thản trước những lời cười nhạo của các thủ lãnh, lời chế diễu của lính tráng, và lời nhục mạ của "tên trộm dữ", mà anh ta đã tin rằng ông Giêsu này phải là một người đặc biệt, phải là đấng Messiah, dù Ngài đang bị treo trên thập giá như anh. Anh không suy luận bằng lý trí nhưng cảm nhận bằng con tim. Niềm tin của anh vào Giêsu đang chịu đóng đinh phát xuất từ trái tim của anh. Và vì tin như vậy nên anh ta mới xin rằng *"Ông Giêsu ơi! khi ông vào **nước** của ông**, xin nhớ đến tôi"***. (Lc 24:42). Anh không xin gì cả chỉ xin được nhớ đến. Chính vì lời cầu xin tha thiết này của anh ta mà trái tim Chúa đã mềm ra vì thương anh nên đã cứu anh: *"Hôm nay anh sẽ được **ở với tôi** trên thiên đàng"* (Lc 24:43). Hai con tim bỗng có một nối kết mạnh mẽ. Vì anh yêu mến Chúa nên anh muốn được "ở với" Ngài trong vương quốc của ngài. Và vì Ngài yêu mến anh nên anh được Ngài cho "ở với" Ngài trên thiên đàng. Nếu vậy chúng ta có thể rút ra một định nghĩa thật đơn giản "Thiên đàng là được ở với nhau". Thật vậy khi yêu thương nhau mà được ở với nhau thì còn hạnh phúc nào hơn. Đó chính là đang ở thiên đàng còn gì nữa.

Lễ Chúa Kitô Vua là một đại lễ vui tươi, long trọng, thế mà Giáo Hội lại dùng một câu chuyện buồn nhất trong cuộc đời Chúa Giêsu để giới thiệu cho chúng ta Vua Giêsu Kitô. Đối với người Do Thái, Vua Kitô phải là người được xức dầu để bách chiến bách thắng làm cho vương quốc Israel trở thành vĩ đại lần nữa như thời Đavít và Solomon. Nhưng thay vì một vị vua toàn thắng như vậy thì vua Giêsu Kitô lại là một vị vua toàn thua và lần thua cuối cùng là lần thua nhục nhã nhất vì bị đóng đinh trần truồng trên cây thập tự. Chẳng ai có thể nhìn ra vương quyền của vị vua như thế, ngay cả các môn đệ thân tín nhất, chỉ trừ người trộm cướp bị treo bên cạnh nhìn ra Giêsu là vị vua đang cai trị một nước, dù chẳng biết hình thù nước đó ra sao.

Thách đố lớn nhất của các Kitô hữu chúng ta là phải có một cái nhìn như người trộm lành, tức là phải nhìn ra Thiên Chúa toàn năng ở bên cạnh chúng ta, dù chúng ta đang gặp thất bại ê chề, đang toàn thua và "hết đường binh". Tin vào Chúa khi chúng ta thành công, khi đạo Chúa lan rộng ai cũng làm được. Nhưng tin vào Chúa khi chúng ta đang bị gông cùm, bị hành hạ như các Thánh Tử Đạo Việt Nam mà chúng ta mừng kính tuần rồi, hay khi Giáo Hội bị bách hại liên tục như thời đó, tin như thế mới là tin thật.

Lm Nguyễn Mộng Huỳnh